TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM ĐƯỜNG** **TỈNH LAI CHÂU**	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2017/QĐST-HNGĐ	*Tam Đường, ngày 13 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 42/2017/TLST/HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Ngọc Quỳnh A– Sinh năm 1993.

Địa chỉ: Bản H P, xã B B, huyện T Đ, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Trần Đăng C – Sinh năm 1990.

Địa chỉ: Bản H P, xã B B, huyện T Đ, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 58, 69, 71, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị Quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng Án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2017

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn:

Nguyên đơn: Chị Vũ Ngọc Quỳnh A.

Bị đơn: Anh Trần Đăng C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Vũ Ngọc Quỳnh A và anh Trần Đăng C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Vũ Ngọc Quỳnh A được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trần Hải B sinh ngày 02 tháng 3 năm 2015 cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động. Anh Trần Đăng C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Trần Đăng C có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, và nợ chung: Chị Vũ Ngọc Quỳnh A và anh Trần Đăng C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí DSST là 150.000^{đ}, chị Vũ Ngọc Quỳnh A và anh Trần Đăng C mỗi người phải chịu 75.000^{đ}. Chị A tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho cả phần của anh C, chị A đã nộp 300.000^{đ} tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2010/0003061, ngày 31 tháng 7 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T Đ, nay 150.000^{đ} chuyển thành án phí, chị A được trả lại 150.000^{đ}.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS huyện T Đ;
- Tòa án tỉnh LC;
- UBND xã B B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Đoàn Trung Phước